



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 3 | Tháng 4/2025



IMF nhận định tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy giảm nhưng không suy thoái

Kinh tế Trung Quốc: Kinh tế quý I phục hồi nhưng FDI vẫn giảm

Các doanh nghiệp phải chú ý làm mới 3 động lực tăng trưởng truyền thống về đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng và thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới

Lãi suất huy động xu hướng tăng trở lại ở các kỳ hạn ngắn

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 3 tháng 4 (14-18/4/2025)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính thế giới

- IMF nhận định tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy giảm nhưng không suy thoái;
- Tăng trưởng thương mại toàn cầu đối mặt nhiều rủi ro;
- Kinh tế Mỹ: Thị trường lao động vẫn mạnh mẽ, bán lẻ tăng mạnh;
- Kinh tế Trung Quốc: Kinh tế quý I phục hồi nhưng FDI vẫn giảm;
- Kinh tế Nhật Bản: Lạm phát giảm tốc nhưng ngoại thương suy yếu;
- Fed: Chính sách thuế đối ứng đe dọa tăng trưởng kinh tế;
- ECB: Cắt giảm lãi suất 25 điểm cơ bản;
- Giá dầu thế giới tăng trở lại sau 3 tuần giảm liên tiếp;
- Giá vàng thế giới lên cao nhất mọi thời đại tuần qua.

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Việt Nam vẫn cam kết thực hiện mục tiêu tăng trưởng GDP là 8% trong năm 2025;
- Các doanh nghiệp phải chú ý làm mới 3 động lực tăng trưởng truyền thống về đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng và thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới;
- Xuất, nhập khẩu trong quý I đều tăng nhưng mức thặng dư lại giảm;
- Lãi suất huy động có xu hướng tăng trở lại ở các kỳ hạn ngắn;
- Các chương trình tín dụng ưu đãi được tích cực triển khai;
- Lợi nhuận DN quý I/2025: Ngân hàng và công ty chứng khoán đóng góp đáng kể;
- Chính phủ yêu cầu thực hiện ngay các giải pháp ổn định thị trường vàng;
- Nguồn cung và thanh khoản trên thị trường BĐS quý I/2025 đã phục hồi rõ nét;
- NHNN đã hút ròng 8.356,57 tỷ đồng từ thị trường trong tuần qua bằng kênh OMO

Thông tin hội viên

- VNBA làm việc với Cơ quan Thương mại và Đầu tư Úc;
- Tăng cường kết nối thanh toán song phương: Việt Nam - Trung Quốc thúc đẩy liên thông thanh toán bán lẻ bằng mã QR;
- Góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật các TCTD 2024: Gỡ "nút thắt" xử lý nợ xấu;
- BIDV đưa công nghệ tài chính đến gần hơn với doanh nghiệp Việt;
- Sacombank và Mastercard đồng hành phát triển giao thông xanh tại TP. HCM;
- KienlongBank tung gói 500 tỷ đồng tri ân hội viên hội nông dân trồng lúa;
- SeABank tăng trưởng ấn tượng quý I/2025, với lợi nhuận đạt 4.350 tỷ đồng;
- SaiGonBank tặng xe điện chở bệnh nhân cho bệnh viện Chợ Rẫy.

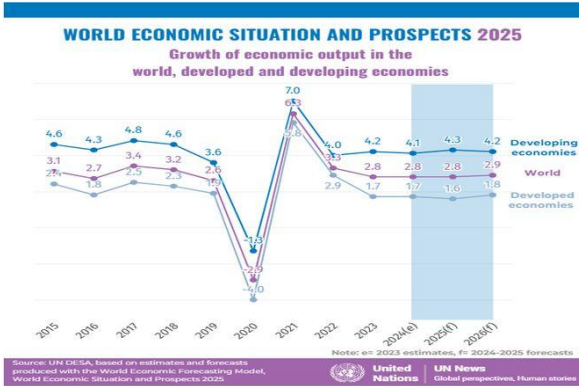
A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu

Tổng giám đốc IMF: Tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ suy giảm nhưng không suy thoái.

Triển vọng kinh tế thế giới 2025 (UNCTAD đưa ra tháng 10/2024)



Nhiều tổ chức quốc tế lớn như Fitch Ratings, S&P Global và UNCTAD đều hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu 2025. Mức hạ nhiều nhất tới 0,5 điểm% và mức tăng trưởng thấp nhất được dự báo là dưới 2%.

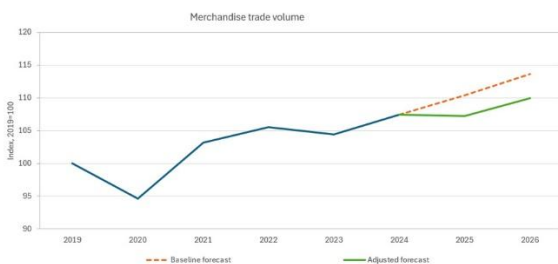
Chiến tranh thương mại: Tăng trưởng thương mại toàn cầu đối mặt nhiều rủi ro

Tổ chức thương mại thế giới (WTO) dự báo tăng trưởng thương mại toàn cầu 2025 có thể sụt giảm 1,5%.

Nhà trắng tiếp tục tăng bảo thuế quan với Trung Quốc lên 245%

Tăng trưởng kim ngạch thương mại hàng hóa 2019-2026

World merchandise trade volume and GDP growth, 2019-2026
Index, 2019=100 and annual % change



Note: Trade refers to average of exports and imports. Figures for 2025 and 2026 are projections.
Sources: WTO for historical trade statistics, WTO secretariat estimates for trade forecasts. Consensus estimates based on data from OECD, World Bank, IMF, UN, national statistics and WTO calculations for GDP.

Tổng giám đốc IMF Kristalina Georgieva mới đây phát biểu rằng căng thẳng thương mại gia tăng và sự thay đổi sâu rộng trong hệ thống thương mại toàn cầu sẽ khiến IMF phải điều chỉnh giảm dự báo kinh tế nhưng sẽ không có suy thoái kinh tế toàn cầu nào được dự đoán.

Fitch Ratings hạ dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới giảm xuống dưới 2% trong năm 2025 (nếu không tính giai đoạn đại dịch Covid-19), thì đây sẽ là tốc độ tăng trưởng toàn cầu yếu nhất kể từ năm 2009. Fitch cũng hạ dự báo các nền kinh tế lớn trong năm nay (Mỹ sẽ chỉ còn 1,2%, Trung Quốc còn dưới 4%, khu vực EURO còn dưới 1%).

S&P Global dự báo tăng trưởng GDP thực tế toàn cầu năm 2025 đã được hạ từ 2,5% xuống 2,2% và năm tới hạ từ 2,7% xuống 2,4%. Trong cả hai năm, dự báo tăng trưởng toàn cầu sẽ là yếu nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008–09 (không tính đại dịch COVID-19).

Cơ quan Thương mại và Phát triển của Liên hợp quốc (UNCTAD) dự báo, tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ chậm lại còn 2,3% so với mức 2,8% của năm 2024 do căng thẳng thương mại.

Nguồn: IMF/S&P Global/Fitch Ratings

Sau giai đoạn hồi phục mạnh mẽ vào năm 2024, thương mại toàn cầu hiện đang phải đối mặt với những trở ngại từ sự gia tăng thuế quan và bất ổn về chính sách thương mại. Kim ngạch thương mại hàng hóa thế giới dự kiến sẽ giảm 0,2% trong năm 2025 — đạt thấp hơn gần 3% so với mức dự kiến nếu không có những thay đổi chính sách gần đây. Dự kiến sẽ phục hồi khiêm tốn ở mức 2,5% sang năm 2026.

Ngoài ra còn có những rủi ro quan trọng có thể dẫn đến sự suy giảm mạnh hơn trong thương mại thế giới. Những rủi ro này bao gồm khả năng thực hiện "trả đũa thuế quan qua lại", cũng như khả năng lan tỏa rộng hơn của sự bất ổn chính sách thương mại sang các mối quan hệ khác.

Nếu được thực thi, thuế đối ứng sẽ làm giảm tăng trưởng thương mại hàng hóa toàn cầu thêm 0,6 điểm %. Sự lan rộng hơn của sự bất ổn chính sách thương mại có thể giảm tăng trưởng thêm 0,8 điểm %. Tóm lại, những rủi ro này sẽ dẫn đến sự sụt giảm 1,5% kim ngạch thương mại hàng hóa thế giới trong năm 2025.

Nguồn: WTO

Kinh tế Mỹ: Thị trường lao động vẫn mạnh mẽ, bán lẻ tăng mạnh

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tuần 2 tháng 4/2025 giảm 9000 đơn xuống còn 215.000 đơn, thấp hơn dự báo (225.000) – đánh dấu con số thấp nhất trong vòng 2 tháng qua – điều này tiếp tục cho thấy thị trường lao động Mỹ vẫn rất mạnh mẽ dù đang thực hiện sự tinh giản theo chương trình của Bộ hiệu quả chính phủ (DOGE).

Sản lượng công nghiệp trong tháng 3/2025 giảm 0,3% - mạnh hơn dự kiến (0,2%). Dù vậy, trong dài hạn thì cả quý I/2025 sản lượng công nghiệp tăng 5,5% so với cùng kỳ năm trước.

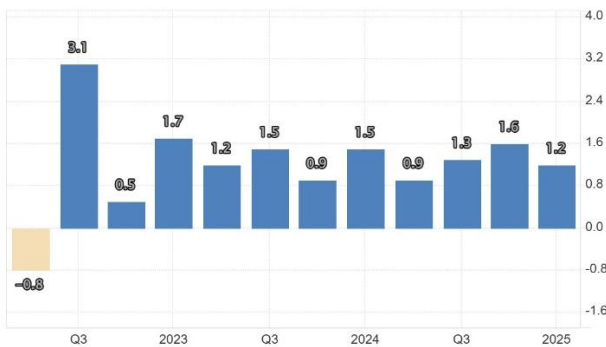
Kinh tế Trung Quốc: Kinh tế quý I phục hồi nhưng FDI vẫn giảm

Kinh tế quý I/2025 phục hồi đáng kể

GDP trong quý I/2025 tăng 5,4% so với cùng kỳ năm trước, bằng với mức quý IV/2024 nhưng vượt dự báo (5,1%). Tuy nhiên, so với quý trước, GDP tăng 1,2% q/q, thấp hơn quý trước (1,6%) và cũng thấp hơn dự báo (1,4%).

GDP quý I/2025 thấp hơn quý trước

CN GDP Growth Rate - percent



Source: tradingeconomics.com | National Bureau of Statistics of China

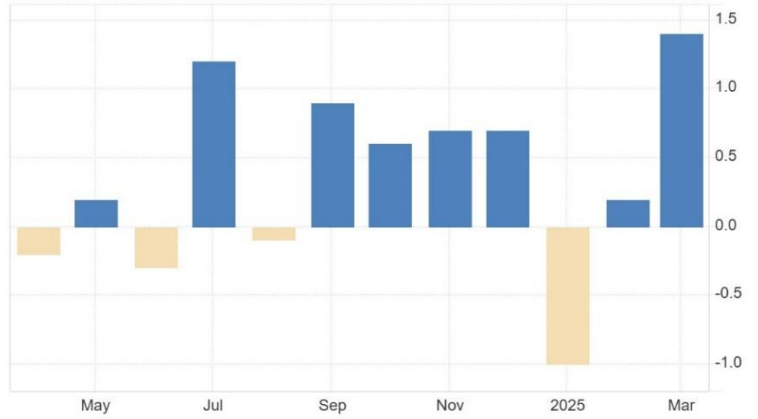
Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Trung Quốc đã giảm 10,8% so với năm trước xuống còn khoảng 36,9 tỷ USD trong quý I/2025.

Kết quả này theo sau mức sụt giảm 27,1% vào năm 2024, đây là mức giảm FDI mạnh nhất được ghi nhận từ 2008.

Sự suy giảm này tiếp tục phản ánh niềm tin yếu hơn của nước ngoài vào các dự án lớn nhất trong nền kinh tế Trung Quốc, chịu áp lực bởi rủi ro của vòng xoáy giảm phát và quan điểm cho rằng chính phủ đã trì hoãn

Bán lẻ tháng 3/2025 tăng mạnh

US Retail Sales MoM - percent



Source: tradingeconomics.com | U.S. Census Bureau

Doanh số bán lẻ tăng 1,4%, cao hơn dự báo (1,3%) và bứt lên mạnh sau mức 0,2% của tháng 2/2025.

Doanh số bán lẻ hàng tiêu dùng tăng 4,6% so với cùng kỳ, riêng trong tháng 3/2025, bán lẻ tăng 5,9% y/y – mức cao nhất kể từ tháng 12/2023.

Sản lượng công nghiệp có giá trị gia tăng - chỉ báo quan trọng về hoạt động sản xuất - tăng tới 6,5% so với cùng kỳ, cao hơn mức tăng 5,9% ghi nhận trong 2 tháng đầu năm. Riêng trong tháng 3/2025, sản lượng công nghiệp tăng mạnh 7,7% - mức tăng mạnh nhất kể từ 2021.

Thu nhập khả dụng bình quân đầu người tăng 5,5% (tính theo giá danh nghĩa), phản ánh mức cải thiện trong đời sống người dân.

Đầu tư tài sản cố định - một động lực lớn khác cho tăng trưởng - cũng tăng 4,2% trong quý đầu năm.

Tỷ lệ thất nghiệp trung bình ở thành thị vẫn duy trì ở mức 5,3%, cho thấy thị trường lao động cần thêm thời gian để phục hồi hoàn toàn.

Thặng dư thương mại quý I/2025 tăng mạnh nhưng chủ yếu do nhập khẩu giảm mạnh hơn dự kiến

Xuất khẩu tăng 5,8% y/y, thu về 853,7 tỷ USD.

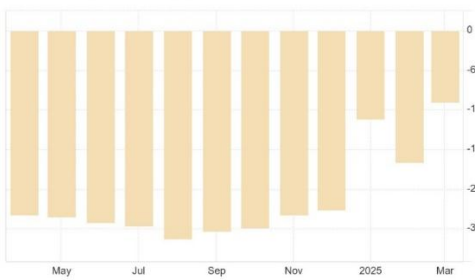
Nhập khẩu giảm tới 7% - giảm mạnh hơn dự kiến, đạt 580,7 tỷ USD, riêng tháng 3 giảm 4,3%, đạt 211,3 tỷ USD.

Trong quý I/2025, nhập khẩu giảm từ Mỹ (-1,4%), EU (-6,3%), Hàn Quốc (-0,7%), Nhật Bản (-4,1%), Vương quốc Anh (-12,1%), Ấn Độ (-25,1%) và Nga (-6,7%) nhưng tăng từ các khu vực ASEAN (2,8%), Hồng Kông (0,7%) và Đài Loan (17,8%). Năm 2024, giá trị nhập khẩu tăng 1,1% lên 2,59 nghìn tỷ USD.

chính sách kích thích của mình, cũng như mối lo ngại về thuế quan từ Mỹ.

Tốc độ suy giảm FDI đã chậm lại

CN Foreign Direct Investment YoY - percent

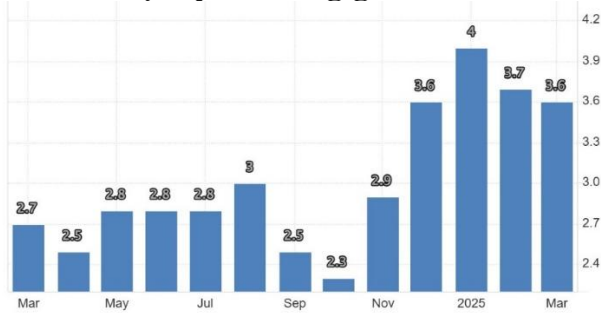


Source: tradingeconomics.com | Ministry of Commerce of the People's Republic of China

Kinh tế Nhật Bản: Lạm phát giảm tốc nhưng ngoại thương suy yếu

Lạm phát tháng 3/2025 giảm tốc còn 3,6% (tháng trước 3,7%) – mức thấp nhất kể từ tháng 11/2024. Tuy nhiên, lạm phát lõi tăng từ 3% (tháng 2) lên 3,2%.

Lạm phát đang giảm tốc



Xuất khẩu tăng 3,9% y/y lên mức cao nhất trong 3 tháng nhưng vẫn thấp hơn một chút so với dự báo là 4,5%.

Nhập khẩu tăng chậm hơn 2%, phục hồi sau mức giảm 0,7% trong tháng 2 nhưng không đạt được mức tăng dự kiến là 3,1%.

Xuất khẩu từ Trung Quốc tăng vọt 12,4% so với cùng kỳ năm ngoái lên 313,9 tỷ USD vào tháng 3/2025, cao hơn nhiều so với dự báo của thị trường là 4,4% và tăng tốc mạnh so với mức tăng 2,3% trong giai đoạn 2 tháng đầu năm.

Đây là mức tăng nhanh nhất về xuất khẩu kể từ tháng 10/2024, có tác động của việc tránh ảnh hưởng trước khi mức thuế mới nhất của Mỹ áp dụng.

Trong quý đầu tiên của năm 2025, xuất khẩu của Trung Quốc tăng sang các thị trường Mỹ (4,5%), Nhật Bản (2,8%), Hồng Kông (8,3%), Ấn Độ (13,8%), Vương quốc Anh (6,2%), EU (3,7%) và ASEAN (8,1%), trong khi giảm sang Nga (-6,3%), Hàn Quốc (-1,7%) và Úc (-4,6%).

Nhập khẩu tăng thấp hơn dự báo

Nhập khẩu tháng 3/2025 tăng 2% y/y, hồi phục từ mức giảm 0,7% của tháng trước đó nhưng thấp hơn dự báo (3,1%). Nhập khẩu vào Nhật tăng từ các thị trường Trung Quốc (15,9%), Đài Loan (3%), Hàn Quốc (2,5%), Ấn Độ (16%), Đức (14,1%), EU (1,1%), ASEAN (10,5%), Malaysia (13,4%). Tuy nhiên, nhập khẩu đã giảm từ các thị trường Mỹ (-4,6%), Nga (-4,3%).

Xuất khẩu tăng dưới mức ước tính

Xuất khẩu tăng 3,9% y/y trong tháng 3/2025, thấp hơn dự báo (4,5%), giảm mạnh so với tháng trước 11,4%.

Doanh số bán hàng tăng sang Mỹ (3,1%), Hồng Kông (19,7%), Đài Loan (19,5%), Hàn Quốc (11,5%), Ấn Độ (14,4%) và Nga (47,6%). Doanh số bán hàng sang các nước ASEAN tăng 2,3%, đáng chú ý là Singapore (6,0%) và Thái Lan (4,3%). Ngược lại, xuất khẩu giảm sang Trung Quốc (-4,8%), EU (-1,1%) và Úc (-17,1%).

Thặng dư thương mại của Nhật Bản tăng lên 544,1 tỷ Yên vào tháng 3/2025 từ 349,9 tỷ Yên cùng kỳ năm trước, vượt qua kỳ vọng của thị trường là 485,3 tỷ Yên, vì xuất khẩu tăng cao hơn nhập khẩu.

Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Tradingeconomics

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách các NHTW lớn Fed: Chính sách thuế đối ứng đe dọa tăng trưởng kinh tế

Trong một sự kiện do Câu lạc bộ Kinh tế Chicago tổ chức ngày 16/4/2025, Chủ tịch Fed Jerome Powell cảnh báo rằng, thuế nhập khẩu đang đẩy nền kinh tế vào con đường tăng trưởng chậm lại, thất nghiệp tăng lên và lạm phát cao hơn. Ba việc này hiện diễn ra đồng thời và cũng là tình huống Fed chưa từng đối mặt trong khoảng 50 năm qua.

LÃI SUẤT CHÍNH SÁCH (ĐIỂM CƠ BẢN)	XÁC SUẤT FED GIẢM LÃI SUẤT TRONG PHIÊN HỌP CHÍNH SÁCH THÁNG 5/2025 (%)		
	HIỆN TẠI 19/4/2025	TUẦN TRƯỚC 11/4/2025	THÁNG TRƯỚC 20/3/2025
400-425	13.2%	18.8%	14.9%
425-450 (hiện tại)	86.8%	81.2%	85.1%

* Số liệu tính đến ngày 20/4/2025

Xác suất Fed hạ lãi suất (25 điểm cơ bản) trong cuộc họp tháng 5/2025 đang giảm đi.

ECB: Cắt giảm lãi suất 25 điểm cơ bản

ECB đã cắt giảm cả ba lãi suất chủ chốt 25 điểm cơ bản như dự kiến.

Cụ thể:

- Lãi suất tái cấp vốn xuống 2,40%;
- Lãi suất tiền gửi xuống 2,25%
- Lãi suất cho vay bù đắp xuống 2,65%.

Quyết định này phản ánh sự tin tưởng ngày càng tăng rằng lạm phát đang trên đà trở lại mục tiêu 2% một cách bền vững. Cả lạm phát toàn phần và lạm phát cơ bản đều tiếp tục giảm, trong khi lạm phát dịch vụ cũng đang hạ nhiệt. Tăng trưởng tiền lương đang chậm lại và các công ty đang hấp thụ một số áp lực chi phí.

Tuy nhiên, rủi ro đối với triển vọng của Khu vực EURO vẫn còn, đặc biệt là do căng thẳng thương mại toàn cầu gia tăng, đang làm suy giảm niềm tin và thắt chặt các điều kiện tài chính.

ECB thừa nhận rằng triển vọng tăng trưởng đã suy yếu và nhấn mạnh một cách tiếp cận phụ thuộc vào dữ liệu trong tương lai, không cam kết cắt giảm thêm, nhấn mạnh rằng các quyết định trong tương lai sẽ phụ thuộc vào tình hình kinh tế, động lực lạm phát và sức mạnh của cơ chế truyền dẫn tiền tệ.

Nguồn: Fed/ECB

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

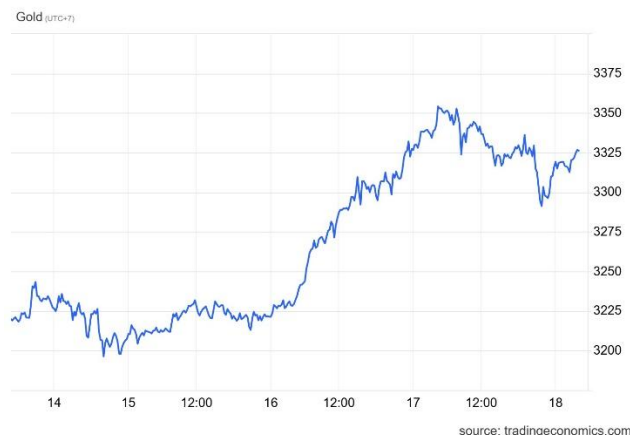
Giá vàng thế giới lại lập kỷ lục mới

Diễn biến giá vàng trong tuần qua là một sự bùng nổ mạnh mẽ, đáng chú ý là đợt tăng giá đến 110 USD chỉ trong một ngày thứ Tư (16/4/2025). Trong ngày này, cả giá vàng giao ngay và tương lai đều tăng “sốc”, với mức tăng trên 100 USD.

Trong phiên giao dịch cuối tuần, giá kim loại quý này giảm nhẹ khi giới đầu tư chốt lời và đóng vị thế mua trước kỳ nghỉ Lễ Phục sinh. Kết thúc tuần, giá vàng neo ở mức 3.329 USD/ounce.

Tính chung cả tuần, vàng đã tăng 13% (tương đương 360 USD).

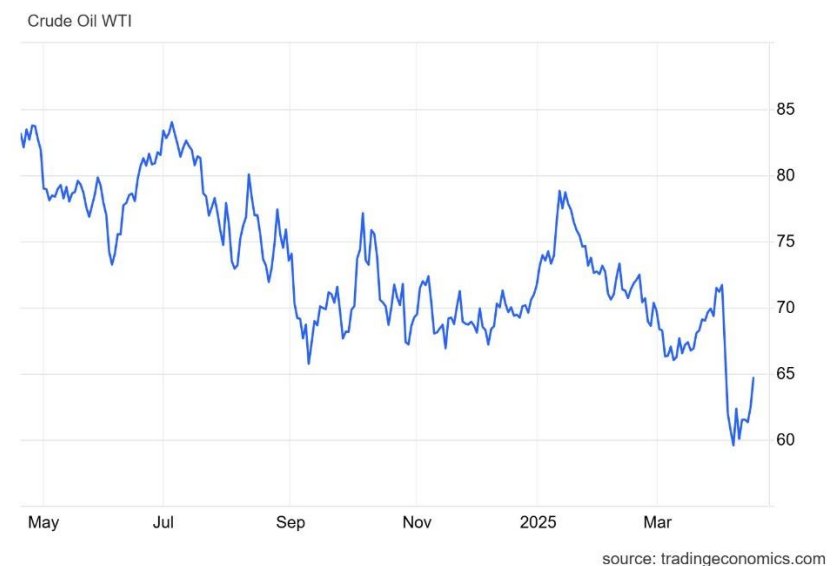
Diễn biến giá vàng thế giới tuần qua



Giá dầu thế giới tăng trở lại sau 3 tuần giảm liên tiếp

Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/04, hợp đồng dầu Brent tăng 2,11 USD (tương đương 3,2%) lên 67,96 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI tăng 2,21 USD (tương đương 3,54%) lên 64,68 USD/thùng.

Giá dầu tăng trở lại sau 3 tuần giảm liên tiếp



Cả 2 hợp đồng dầu ghi nhận tuần tăng đầu tiên trong 3 tuần, đều tăng hơn 7%. (Thị trường thế giới nghỉ lễ Phục sinh từ thứ Sáu, 18/4/2025).

Một số chuyên gia nhận định, sở dĩ giá vàng liên tục lập đỉnh mới trong những ngày qua là do một số nguyên nhân:

- Đồng USD yếu đi;
- Căng thẳng thương mại Mỹ - Trung Quốc leo thang khiến nhà đầu tư tìm đến công cụ trú ẩn là vàng.
- Bất ổn quanh chính sách thuế đối ứng của Mỹ;
- Rủi ro suy thoái kinh tế toàn cầu.
- Các ngân hàng trung ương toàn cầu tăng mua dự trữ vàng.

Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 3 tháng 4 (14-18/4/2025)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	4.25%-4.50%	4.5%-4.75%	18/12/2024	07/05/2025
ECB	EURO Zone	2.25%	2.50%	17/04/2025	05/06/2025
BOJ	Nhật Bản	0.50%	0.25%	24/01/2025	01/05/2025
PBoC	Tr/Quốc	3.10%	3.35%	21/10/2024	Không T/báo
RBA	Úc	4.10%	4.35%	18/02/2025	20/05/2025
BoE	Anh	4.50%	4.75%	06/02/2025	08/05/2025
BOK	Hàn Quốc	2.75%	3.00%	25/02/2025	29/05/2025
BI	Indonesia	5.75%	6.00%	15/01/2025	21/05/2025

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/- % tuần	+/- % tháng	+/- % từ đầu năm	+/- % năm
United States	4.3300	-0.06%	0.04%	-0.25%	-0.31%
United Kingdom	4.5703	-0.08%	-0.08%	0.00%	0.29%
Japan	1.2821	-0.06%	-0.25%	0.19%	0.45%
Australia	4.2430	-0.02%	-0.16%	-0.12%	-0.06%
Germany	2.4630	-0.06%	-0.34%	0.10%	-0.04%
China	1.6520	0.00%	-0.29%	-0.03%	-0.60%
Singapore	2.5480	-0.12%	-0.13%	-0.31%	-0.84%
South Korea	2.6210	-0.07%	-0.18%	-0.25%	-0.96%
Vietnam	3.0930	-0.05%	0.03%	-0.03%	0.17%
Indonesia	6.9200	-0.09%	-0.10%	-0.08%	0.01%

hị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/- % tuần	+/- % tháng	+/- % từ đầu năm	+/- % năm
Dầu thô USD/Bbl	64.680	7.67%	-3.10%	-9.82%	-21.82%
Khí ga USD/MMBtu	3.2450	-8.77%	-19.92%	-10.68%	63.39%
Xăng USD/Gal	2.0923	4.26%	-3.63%	3.97%	-22.79%
Than USD/T	95.05	-1.25%	-2.11%	-24.11%	-32.59%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	3326.27	4.30%	9.72%	26.75%	39.77%
Bạc USD/t.oz	32.509	4.24%	-4.27%	12.57%	15.12%
Lithium CNY/T	71450	-0.21%	-4.61%	-4.80%	-35.34%
Platin SD/t.oz	964.00	5.08%	-4.79%	7.83%	1.67%
3. Nông sản	Giá	+/- % tuần	+/- % tháng	+/- % từ đầu năm	+/- % năm trước
Sữa USD/CWT	17.37	0.75%	-5.90%	-7.16%	11.56%
Cao su S Cents/Kg	167.40	1.09%	-14.50%	-15.20%	3.98%
Coffee USD/Lbs	376.79	4.66%	-3.55%	17.56%	56.80%
Bông USD/Lbs	66.353	0.79%	0.01%	-2.95%	-18.10%
Gạo USD/cwt	13.4857	-0.14%	1.59%	-3.85%	-28.84%
Đường USD/Lbs	17.91	-0.40%	-8.83%	-7.15%	-9.49%
Chè INR/Kgs	171.68	12.36%	24.74%	0.95%	26.92%
Ngô USD/BU	482.5000	-0.10%	5.18%	5.23%	13.06%

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/- % tuần	+/- % tháng	+/- % Từ đầu năm	+/- % năm
EUR/USD	1.13935	0.45%	4.50%	9.99%	6.92%
GBP/USD	1.32974	1.66%	2.26%	6.22%	7.51%
AUD/USD	0.63760	1.37%	0.30%	3.01%	-0.65%
USD/JPY	142.166	-0.94%	-4.39%	-9.65%	-8.06%
USD/CNY	7.30538	0.30%	1.02%	-0.44%	0.77%
USD/CAD	1.38444	-0.22%	-3.36%	-3.71%	0.70%
USD/KRW	1418.40	-0.20%	-2.74%	-4.05%	3.16%
DXY	99.228	-0.87%	-4.06%	-8.53%	-6.49%
USD/SGD	1.31209	-0.53%	-1.40%	-3.93%	-3.62%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/- % 1 tuần	+/- % 1 tháng	+/- % sv đầu năm	+/- % sv 1 năm	+/- % sv 3 năm
Dow Jones	-2.66%	-6.70%	-8.00%	+3.04%	+11.32%
S&P 500	-1.50%	-6.71%	-10.18%	+6.35%	+18.46%
Nasdaq	-2.62%	-7.94%	-15.66%	+6.57%	+21.06%
DAX	+4.08%	-7.80%	+6.51%	+19.55%	+47.65%
FTSE 100	+3.91%	-4.90%	+1.26%	+4.81%	+8.47%
CAC 40	+2.55%	-9.99%	-1.29%	-9.18%	+9.98%
Nikkei 225	+3.41%	-8.00%	-12.94%	-6.31%	+27.60%
Shanghai	+1.19%	-3.88%	-2.24%	+6.90%	+3.99%
Hang Seng	+2.30%	-11.66%	+6.66%	+31.87%	+2.15%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/- % tuần	+/- % tháng	+/- % Từ đầu năm	+/- % năm
Đồng USD/Lbs	4.6023	1.45%	-9.80%	15.64%	2.33%
Thép CNY/T	3023.00	-1.21%	-4.40%	-8.67%	-15.89%
Quặng sắt \$/T	704.50	0.00%	-7.06%	-9.56%	-19.12%
Chì USD/T	1926.53	1.98%	-8.00%	-1.30%	-11.63%
Nhôm USD/T	2383.15	0.60%	-10.25%	-6.60%	-8.85%
Thiếc USD/T	30643	-0.05%	-13.04%	5.36%	-9.82%
Kẽm USD/T	2591.80	-1.32%	-12.35%	-12.98%	-7.85%
Nikel USD/T	15745	4.83%	-4.08%	2.91%	-18.53%

5. Nông sản - Thủy sản		Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia - Black Pepper	7,056	7,147	
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	6,900	6,800	
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	6,720 6,520	6,720 6,520	
Điều US\$/kg	Kuming/ Trung Quốc	1,030	1,100	
	Curchorem Ấn Độ	1,890	1,160	
Cá da trơn	Vietnam (US\$/kg)	1,800	1,715	
	Thái Lan (US\$/kg)	2,160	1,920	
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	4,640	5,480	
	Đông Java (Indonesia)	4,200	N/A	

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 19/4/2025

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Bất chấp tình hình bất ổn toàn cầu ngày càng gia tăng và rủi ro từ chính sách thuế quan đối ứng từ Mỹ, Việt Nam vẫn cam kết thực hiện mục tiêu tăng trưởng GDP là 8% vào năm 2025. Tuy nhiên, đây là một thách thức trong bối cảnh thương mại toàn cầu chao đảo như hiện nay.

Trong một báo cáo mới nhất, BMI Research (công ty con của Fitch Solutions), đã hạ dự báo tăng trưởng GDP năm 2025 của Việt Nam từ 7,4% xuống 6,4%, với lý do tăng trưởng xuất khẩu và FDI chậm hơn dự kiến trong quý I/2025.

Hội nghị Thủ tướng Chính phủ làm việc với các Chủ tịch, Tổng giám đốc một số Tập đoàn, Tổng Công ty Nhà nước: Doanh nghiệp Nhà nước tiên phong trong chuyển đổi số và thúc đẩy tăng trưởng

Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị. Cùng dự có Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc, lãnh đạo các bộ, ngành và 68 doanh nghiệp Nhà nước (DNNN) tiêu biểu, hoạt động trong các lĩnh vực trọng yếu của nền kinh tế.

Năm 2024, tổng tài sản của 671 DNNN (473 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và 198 DN do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ) đạt trên 5,6 triệu tỷ đồng, tăng 45% so với năm 2023; vốn chủ sở hữu đạt gần 3 triệu tỷ đồng, tăng 61%, tổng doanh thu đạt gần 3,3 triệu tỷ đồng, tăng 24%, lợi nhuận trước thuế gần 227,5 nghìn tỷ đồng, tăng 8% và nộp NSNN gần 400 nghìn tỷ đồng, tăng 9%.

Theo BMI, GDP trong quý đầu tiên đạt 6,9%, giảm so với mức 7,6% trong quý 4/2024. FDI chỉ tăng 7,2%, trong khi tăng trưởng xuất khẩu chậm lại ở mức 9,7%.

Tâm lý nhà đầu tư vẫn thận trọng, với nhiều người áp dụng cách tiếp cận chờ đợi và xem xét do bất ổn về thuế quan.

Tuy nhiên, vẫn còn một điểm sáng: *tiêu dùng trong nước tăng 7,5% nhờ lạm phát tương đối thấp*. Nhu cầu nội địa này có thể đóng vai trò là lực lượng ổn định chống lại sự biến động bên ngoài nếu được hỗ trợ thêm.

Về lâu dài, tăng trưởng của Việt Nam sẽ phụ thuộc vào khả năng chống chọi mạnh mẽ của các doanh nghiệp trong nước, mức độ ứng dụng công nghệ, nhằm vượt qua giai đoạn thương mại toàn cầu chao đảo hiện nay.

Nguồn: BMI

Về giải pháp chuyển đổi số, Thủ tướng nhấn mạnh một số điểm quan trọng: Các doanh nghiệp phải hoàn thiện quy trình, quy định, chuẩn hóa theo chuyển đổi số; xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa tài liệu, hồ sơ để thúc đẩy, phát triển, sử dụng trí tuệ nhân tạo; phát triển hạ tầng số và góp phần phát triển hạ tầng số của cả nước; phát triển các sản phẩm số của doanh nghiệp trong các lĩnh vực hoạt động, phù hợp với sự phát triển của doanh nghiệp; phát triển số nhanh, mạnh, hiệu quả nhưng phải quản lý được, bảo đảm an ninh, an toàn số, góp phần vào an ninh, an toàn số quốc gia; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực số, góp phần phát triển công dân số vì con người là vốn quý nhất để sử dụng trí tuệ nhân tạo và phải thăng trí tuệ nhân tạo.

Về giải pháp thúc đẩy tăng trưởng, Thủ tướng nêu rõ, các doanh nghiệp phải chú ý làm mới 3 động lực tăng trưởng truyền thống về đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng và thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới.

Về xuất khẩu, Thủ tướng đánh giá hiện đang khó khăn, nhưng không đến mức khó khăn như những khó khăn chúng ta đã vượt qua; không phải bây giờ thị trường xuất khẩu mới bị thu hẹp mà đã bị thu hẹp từ lúc đại dịch COVID-19, xung đột, đứt gãy chuỗi cung ứng. Các doanh nghiệp phải đa dạng hóa thị trường nội địa và năng động, sáng tạo tìm kiếm các thị trường mới trên thế giới như Trung Đông, Trung Á, Halal, Mỹ Latinh, châu Phi... và củng cố các thị trường

truyền thông, tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu với tinh thần "lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ".

Về đầu tư, Thủ tướng chỉ đạo tiết kiệm hơn nữa để tập trung cho đầu tư, mở rộng đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư, giảm hệ số hiệu quả sử dụng vốn (ICOR). Về tiêu dùng, cần chú trọng mở rộng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước, tận dụng cơ hội thị trường 100 triệu dân. Cùng với đó, thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế sáng tạo, kinh tế tri thức; đổi mới hoạt động, quản trị thông minh, giảm chi phí quản lý...

Nguồn: chinhphu.vn

Hoạt động ngoại thương quý I/2025

Xuất, nhập khẩu trong quý đều tăng nhưng mức thặng dư đã giảm đến gần 60% so với cùng kỳ năm trước do xuất khẩu tăng chậm hơn so với nhập khẩu.

Tổng giá trị xuất khẩu trong nửa đầu tháng 4/2025 đã giảm trên 18% so với nửa cuối tháng 3/2025.

Chỉ tiêu	Trị giá (tỷ USD)	+/- kỳ trước (%)	Lũy kế (tỷ USD)	+/- cùng kỳ (%)
Xuất khẩu	16.75	-18.3	119.62	10.5
Nhập khẩu	18.69	-2.4	118.35	16.7
Xuất nhập khẩu	35.44	-10.6	237.97	13.5
Cán cân thương mại	-1.94	-	1.27	-

Huy động vốn: Lãi suất huy động xu hướng tăng trở lại ở các kỳ hạn ngắn

Khoảng một tuần trở lại đây, lãi suất một số ngân hàng bắt đầu tăng trở lại, tập trung ở các kỳ hạn ngắn. Diễn biến này cho thấy tín hiệu đảo chiều nhẹ, phản ánh áp lực cạnh tranh vốn trở lại trong bối cảnh nhu cầu tín dụng bắt đầu phục hồi.

Quý I/2025 so với cùng kỳ năm trước:

Tổng trị giá xuất nhập khẩu cả nước đạt 202,52 tỷ USD, tăng 13,7%, tương ứng tăng 24,39 tỷ USD.

Trị giá xuất khẩu đạt 102,84 tỷ USD, tăng 10,6%, tương ứng tăng 9,89 tỷ USD;

Trị giá nhập khẩu là 99,68 tỷ USD, tăng 17%, tương ứng tăng 14,51 tỷ USD.

Thặng dư thương mại hàng hóa là 3,15 tỷ USD, giảm 59,4% so với con số thặng dư 7,77 tỷ USD của cùng kỳ năm trước.

Riêng trong nửa đầu (kỳ I (từ 1-15/4) tháng 4/2025:

Tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 35,44 tỷ USD, giảm 10,6% (tương ứng giảm 4,2 tỷ USD) so với kết quả thực hiện trong nửa cuối tháng 3 (từ 16-31/3).

Tổng trị giá hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam trong kỳ 1 tháng 4 đạt 16,75 tỷ USD, giảm 18,3% (tương ứng giảm 3,74 tỷ USD) so với kỳ 2 tháng 3.

Tổng trị giá hàng hoá nhập khẩu của Việt Nam trong kỳ 1 tháng 4 đạt 18,69 tỷ USD, giảm 2,4% (tương ứng giảm 0,46 tỷ USD) so với kỳ 2 tháng 3.

Nguồn: HQVN

Mức lãi suất huy động cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ Hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,50%	4,10%	4,40%	5,65%	5,70%	6,05%	6,35%	6,45%
Ngân hàng	Bắc Á	Viet Bank	Viet Bank	CB Bank	HD Bank	Viet Capital Bank	Viet Capital Bank	Viet Capital Bank

**Cập nhật đến 20/4/2025 từ các biểu lãi suất huy động tiết kiệm thông thường của các NH.*

Từ đầu tháng 4 đến nay, có 02 ngân hàng điều chỉnh tăng lãi suất huy động là CIMB Bank Việt Nam và OCB. Lãi suất huy động OCB tăng mạnh 0,2 - 0,75%/năm, sau khi điều chỉnh giảm vào ngày 14/4 trước đó. Tương tự, Eximbank

điều chỉnh lãi suất theo hướng giảm kỳ hạn ngắn nhưng tăng nhẹ đối với các kỳ hạn dài.

Ngược lại, có 7 ngân hàng giảm lãi suất huy động gồm: Public Bank Việt Nam, OCB, GPBank, VPBank, MBBank, Standard Chartered và Nam A Bank.

Nguồn: Tổng hợp thông tin các ngân hàng thương mại

Tín dụng: Các chương trình tín dụng ưu đãi được tích cực triển khai

Trước đó, từ giữa tháng 7/2023, Chương trình tín dụng đối với lĩnh vực lâm, thủy sản được xây dựng với trị giá 15.000 tỷ đồng. Sau đó, đến cuối năm 2023, quy mô tín dụng được nâng lên 30.000 tỷ đồng và sang năm 2024 nâng lên 60.000 tỷ đồng với lãi suất cho vay thấp hơn lãi suất thương mại từ 1-1,5%/năm, nên tốc độ giải ngân rất nhanh chóng.

Từ đầu tháng 3/2025, nhiều NHTM đã triển khai gói vay mua nhà ưu đãi dành cho người dưới 35 tuổi với lãi suất từ 3,6 - 5,5%/năm, thời hạn vay 30 - 50 năm, hỗ trợ vay tối đa 80 - 90% giá trị căn nhà. Đây là chương trình triển khai Nghị quyết số 46/NQ-CP, thực hiện gói cho vay mua nhà ưu đãi cho người dưới 35 tuổi.

Lợi nhuận doanh nghiệp quý I/2025: Ngân hàng và công ty chứng khoán đóng góp đáng kể

Thống kê đến 20/4/2025 từ sàn HOSE, có khoảng trên 160 doanh nghiệp (14,1% giá trị vốn hóa thị trường) công bố chỉ tiêu lợi nhuận sơ bộ quý I/2025 với tổng lợi nhuận sau thuế tăng trên 21% so với cùng kỳ.

Đây là mức tăng trưởng cao so với 2 quý gần nhất (-4,1% trong quý 4 và +17,7% trong quý 3/2024). Đóng góp phần nhiều vào mức tăng trưởng cao này là từ các ngân hàng (CTG, NAB, ABB, NVB).

Tuy nhiên vẫn có ngân hàng giảm lợi nhuận, đáng chú ý là hai ngân hàng bán lẻ ACB và VIB với lợi nhuận sau thuế QI/2025 giảm lần lượt -5,8% và -12,1% so với cùng kỳ.

Ngày 15/4/2025, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 08/3/2025 và Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 về việc nâng quy mô Chương trình tín dụng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản lên trên 100.000 tỷ đồng và mở rộng phạm vi, đối tượng tham gia thành **Chương trình tín dụng đối với lĩnh vực nông, lâm, thủy sản**, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã có công văn số 2756/NHNN-TD đề nghị các ngân hàng thương mại triển khai thực hiện Chương trình tín dụng đối với lĩnh vực nông, lâm, thủy sản; mở rộng phạm vi, đối tượng vay vốn là khách hàng có dự án/phương án phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh lĩnh vực nông, lâm, thủy sản.

Chương trình được triển khai đến khi doanh số cho vay đạt 100.000 tỷ đồng (theo mức đăng ký của các ngân hàng thương mại).

Hiện có ít nhất 15 NHTM bắt đầu triển khai chương trình tín dụng này, gồm: Agribank, BIDV, VietinBank, Vietcombank, LPBank, Sacombank, MB, ACB, NamABank, OCB, Eximbank, BVBank, SHB, VietBank, HDBank.

Nguồn: NHNN VN và tổng hợp

Lợi nhuận sau thuế 20 doanh nghiệp niêm yết (quý I/2025)

STT	Mã	Ngành	GIÁ (18/4/2025)		P/E	P/B	TTM (18/4/2025)	LỢI NHUẬN SAU THUẾ			Tăng trưởng		Nguồn
			% 2 tuần	% 1 năm				Q1-25	2025	% KH2025	Q1-25	2025F	
1	CTG	Ngân hàng	-3.2%	14.5%	7.5	1.4	6,528.4	27,266	23.9%		31%	7%	DN ước tính
2	ACB	Ngân hàng	2.9%	9.0%	6.6	1.3	3,680.0	18,400	20.0%		-6%	10%	DN ước tính
3	HPG	Thép	3.5%	0.0%	13.1	1.4	3,300.0	15,000	22.0%		15%	25%	DN ước tính
4	VIB	Ngân hàng	-2.1%	-0.4%	7.8	1.3	1,760.0	8,817	20.0%		-12%	22%	DN ước tính
5	TPB	Ngân hàng	3.5%	-4.2%	5.5	0.9	1,680.0	-	-		15%	n.a	DN ước tính
6	NAB	Ngân hàng	0.6%	29.4%	5.9	1.2	971.2	4,000	24.3%		22%	11%	DN ước tính
7	POW	Điện	5.3%	9.6%	18.6	0.9	615.1	439	140.1%		184%	-64%	DN ước tính
8	DBC	Chăn nuôi	5.7%	12.7%	7.4	1.3	508.0	1,007	50.4%		600%	31%	DN ước tính
9	GEE	Thiết bị điện	25.5%	217.9%	14.0	3.9	487.4	1,296	37.6%		319%	-24%	Chính thức
10	VCI	Chứng khoán	0.1%	8.5%	23.9	2.1	400.0	1,136	35.2%		102%	25%	DN ước tính
11	VIX	Chứng khoán	5.8%	-8.6%	21.2	1.2	372.3	-	-		130%	n.a	Chính thức
12	HAG	Chăn nuôi	12.7%	4.6%	11.5	1.4	360.4	-	-		59%	n.a	Chính thức
13	ABB	Ngân hàng	4.3%	-4.7%	10.9	0.6	320.0	1,383	23.1%		108%	136%	DN ước tính
14	VAB	Ngân hàng	9.9%	22.0%	6.1	0.6	292.9	1,055	27.8%		44%	22%	Chính thức
15	VGT	Dệt may	0.4%	-16.0%	10.9	0.7	279.7	668	41.9%		289%	2%	DN ước tính
16	MBS	Chứng khoán	0.0%	19.9%	18.6	2.2	269.0	1,039	25.9%		47%	40%	Chính thức
17	SHS	Chứng khoán	10.5%	-21.0%	13.0	1.1	262.8	1,312	20.0%		-26%	29%	Chính thức
18	EVF	Chứng khoán	0.3%	-26.7%	10.3	0.8	249.6	765	32.6%		90%	36%	DN ước tính
19	HCM	Chứng khoán	-4.8%	6.1%	19.0	1.8	226.7	-	-		-18%	n.a	Chính thức
20	HND	Điện	6.1%	-15.8%	21.8	1.0	166.1	-	-		7%	n.a	Chính thức

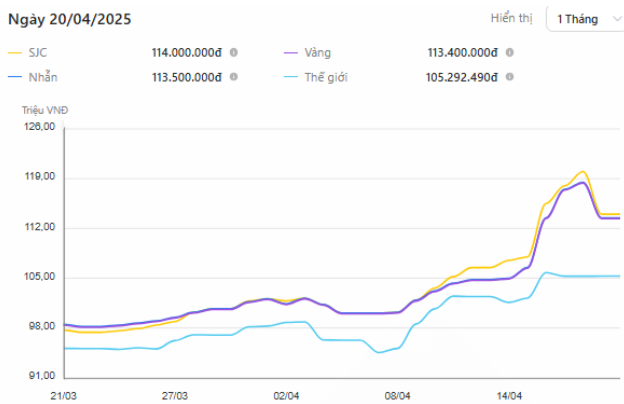
Trong bối cảnh chính phủ Mỹ đang đe dọa áp thuế đối ứng (hiện đang tạm hoãn 90 ngày), những ngân hàng có mức độ liên quan cao với các ngành xuất khẩu và doanh nghiệp FDI sẽ chịu nhiều tác động nếu mức thuế đối ứng cao. Tuy nhiên, những tác động này sẽ hiện hữu từ những quý cuối năm trở

đi. Lợi nhuận của các ngân hàng trong năm nay do đó sẽ phụ thuộc nhiều vào mức độ tác động của thuế đối ứng của Mỹ và khả năng điều chỉnh, chuyển đổi cân bằng từ định hướng dựa nhiều vào xuất khẩu sang tập trung hơn vào các động lực trong nước (tiêu dùng, đầu tư tư nhân và đầu tư công) của nền kinh tế.

Nguồn: Vietstock/HOSE

Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

Chính phủ yêu cầu thực hiện ngay các giải pháp ổn định thị trường vàng, tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm, không để trục lợi, thao túng, làm giá và đầu cơ trên thị trường vàng.



Tuần qua, giá vàng SJC liên tục lập kỷ lục mới, cao nhất lên tới 120 triệu đồng/lượng vào ngày 18/4/2025.

Dù ngày cuối tuần (19/4/2025), giá vàng đi xuống nhưng so với đầu tuần (ngày 14/4), giá vàng SJC vẫn tăng 7 triệu đồng/lượng, còn vàng nhân cũng tăng thêm 8,5 triệu đồng/lượng. Tính chung cả tuần, giá vàng nói chung vẫn tăng 7,5 - 9,2 triệu đồng/lượng.

Hiện nếu quy đổi theo tỷ giá Vietcombank (chưa thuế, phí), chênh lệch giữa giá vàng trong nước và thế giới khoảng 10,4 triệu đồng/lượng.

Thị trường bất động sản quý I/2025

Nguồn cung và thanh khoản trên thị trường BĐS trong quý I/2025 đã phục hồi rõ nét, đặc biệt ở một số phân khúc, nhất là so với giai đoạn trầm lắng ở năm 2023.

Về giá, mặt bằng giá chào bán BĐS vẫn có xu hướng tăng, khi áp lực chi phí, nhất là các khoản chi phí liên quan đến đất đai gia tăng

Giá vàng trong nước tuần qua biến động mạnh cùng chiều với thế giới.

Về thị trường vàng trong nước, nhờ loạt giải pháp kiểm soát được Ngân hàng Nhà nước đưa ra, đến cuối năm 2024, chênh lệch giá vàng trong nước và giá thế giới đã được kiểm soát và duy trì ở biên độ phù hợp. Theo đó, chênh lệch giá vàng thế giới và giá vàng trong nước quy đổi từ mức 25% tại thời điểm cao nhất (18 triệu đồng/lượng) xuống còn khoảng 3-5 triệu đồng/lượng (tương đương khoảng 5-7%) so với cuối 2024.

Trong quý I/2025, giá vàng thế giới liên tục phá vỡ mức kỷ lục trước đó, tăng từ mức 2.635 USD/oz (ngày 2/1/2025) lên mức cao nhất tại 3.047 USD/oz vào ngày 19/3/2025.

Có 3 nguyên nhân khiến giá vàng quốc tế tăng:

Thứ nhất, bất ổn chính trị, xung đột quân sự, cạnh tranh chiến lược trên phạm vi toàn cầu gia tăng, kéo theo đó là các biện pháp trừng phạt, trả đũa lẫn nhau về kinh tế, chính trị, công nghệ và thương mại...

Thứ hai, nhiều ngân hàng trung ương và quỹ đầu tư đẩy mạnh mua vào vàng để bổ sung dự trữ ngoại hối, phòng ngừa suy thoái kinh tế toàn cầu và rủi ro thị trường tài chính.

Thứ ba, Tổng thống Mỹ Donald Trump công bố mức thuế đối ứng cao với các quốc gia trên thế giới đã tác động tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư và tăng trưởng kinh tế thế giới, khiến dòng tiền của nhà đầu tư có xu hướng đổ vào vàng...

Nguồn: SJC/KITCO

Cụ thể, quý I/2025, trên thị trường nhà ở sơ cấp, nguồn cung toàn thị trường đạt 27 nghìn sản phẩm, tăng 33% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó có 14.500 sản phẩm chào bán mới, chỉ bằng khoảng 1/2 quý trước nhưng tăng gấp 3 so với quý I/2024, còn lại là hàng tồn tiếp tục chào bán. Phân khúc căn hộ chung cư tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, chiếm tỷ trọng hơn 69% trong cơ cấu nguồn cung nhà ở mở bán mới trong quý I/2025, nhưng CHCC cao cấp, hạng sang vẫn chiếm tỷ trọng

trong bối cảnh quỹ đất ngày càng khan hiếm. Thị trường vẫn bị ảnh hưởng bởi các thông tin quy hoạch, đầu tư. Theo đó, thông tin về việc sáp nhập tỉnh, thành, cộng hưởng với việc nhiều địa phương công bố bảng giá đất mới...

lớn, với số lượng dự án hạng sang mới đang có xu hướng tăng trong khi căn hộ chung cư thương mại giá bình dân hoàn toàn vắng bóng.

Chỉ số giá phản ánh mức biến động giá bán bình quân của kỳ (thời điểm hiện tại) so với kỳ gốc (Q1/2019) của các dự án trong tập mẫu dự án được VARS chọn lọc và quan sát cho thấy, trong Q1/2025, so với kỳ gốc, giá bán bình quân của các dự án trong tập mẫu tăng lần lượt là: Hà Nội 77,6%, Đà Nẵng 58,6% và Tp HCM 35%... Trong khi đó, trên thị trường thứ cấp, giá của một số dự án ghi nhận diễn biến đi ngang, phản ánh sự điều chỉnh sau giai đoạn tăng nóng trong năm 2024.

Đồng thời, trong quý I/2025 là việc thị trường vẫn chịu ảnh hưởng bởi các thông tin quy hoạch, đầu tư. Đặc biệt, thông tin về việc sáp nhập tỉnh, thành, cộng hưởng với việc nhiều địa phương công bố bảng giá đất mới, cao hơn nhiều lần so với bảng giá hiện hành và tâm lý lờ cơ hội của các nhà đầu tư BĐS khiến đất nền có dấu hiệu lên giá.

Nguồn: VARS

I. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

Thị trường liên ngân hàng (LNH) Lãi suất VND LNH

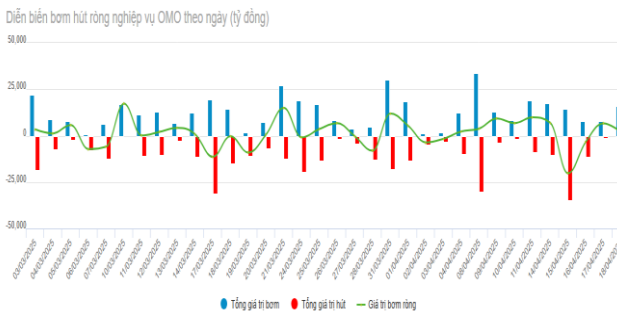


Trên thị trường LNH tuần qua (14-18/4/2025), lãi suất VND LNH các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống tăng mạnh phiên đầu tuần rồi giảm trở lại. Chốt ngày 18/4/2025, lãi suất VND LNH giao dịch ở mức:

- Qua đêm 4,08% (+0,02 điểm%);
- 1 tuần 4,33% (+0,03 điểm%);
- 2 tuần 4,50% (+0,10 điểm%);
- 1 tháng 4,63% (+0,07 điểm%).

Lãi suất USD LNH biến động nhẹ ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua. Phiên 18/4/2025, lãi suất USD LNH giao dịch tại: Qua đêm 4,30% (-0,02 điểm%); 1 tuần 4,36% (-0,03 điểm%); 2 tuần 4,44% (không thay đổi) và 1 tháng 4,50% (+0,01 điểm%).

Thị trường mở (OMO) Nghiệp vụ OMO



Trên thị trường OMO tuần qua (từ 14 - 18/4/2025), ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu 140.000 tỷ đồng với 5 kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 21 ngày, 35 ngày và 91 ngày, lãi suất đều giữ ở mức 4,0%. Có 63.678,83 tỷ đồng trúng thầu; có 72.035,40 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố.

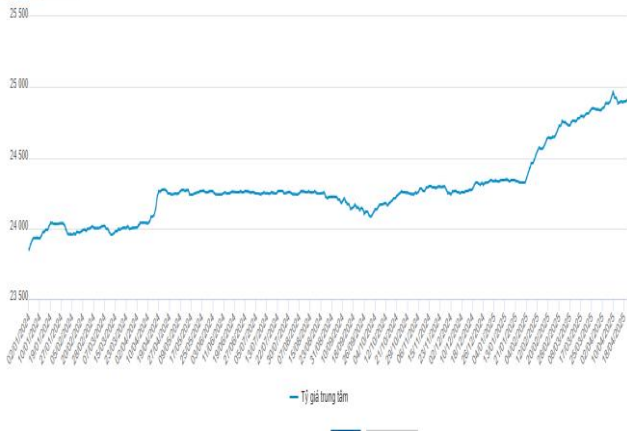
NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Không có khối lượng tín phiếu đáo hạn trong tuần qua.

Như vậy, NHNN đã hút ròng 8.356,57 tỷ đồng từ thị trường trong tuần qua bằng kênh OMO. Có 110.510 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, không còn tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

Thị trường ngoại hối

Trên thị trường ngoại hối tuần qua (14-18/4/2025):

Tỷ giá theo xu thế tăng



Tỷ giá trung tâm nhìn chung được NHNN điều chỉnh tăng, ngoại trừ giảm nhẹ vào giữa tuần. Chốt ngày 18/04/2025, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.898 VND/USD, giảm 25 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.704 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức 26.092 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Tỷ giá LNH ngoại tệ trong tuần giảm nhẹ sau đó tăng mạnh vào cuối tuần. Kết thúc phiên 18/04/2025, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.950, tăng mạnh 165 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua cũng biến động theo xu hướng giảm đầu tuần và tăng trở lại cuối tuần. Chốt phiên 18/04/2025, tỷ giá tự do giao dịch tại 26.285 VND/USD và 26.385 VND/USD, tăng 195 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó.

Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp

C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam làm việc với Cơ quan thương mại và Đầu tư Úc

Chiều 18/4/2025, tại trụ sở Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA), TS. Nguyễn Quốc Hùng, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội, đã tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Cơ quan Thương mại và Đầu tư Úc (Austrade), do ông Jonathan Saw, Tham tán Thương mại và Đầu tư Chính phủ Úc tại Việt Nam và Campuchia, dẫn đầu.

Hiệp hội Ngân hàng góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật các Tổ chức tín dụng 2024: Gỡ "nút thắt" xử lý nợ xấu

Ngày 18/4/2025, tại Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam phối hợp với Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý (Bộ Tư pháp) tổ chức Toạ đàm “Góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các Tổ chức tín dụng 2024”.

Khai mạc Hội nghị “Đổi mới công tác tài chính tại Việt Nam WFIS 2025”

Sáng 15/4/2025, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) phối hợp với Công ty TradePass khai mạc hội nghị: “Đổi mới công tác tài chính tại Việt Nam WFIS 2024”, với chuỗi sự kiện diễn ra trong 2 ngày 15 và 16/4/2025, nhằm mục tiêu thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành tài chính ngân hàng, khuyến khích hợp tác, tạo ra hệ sinh thái bền vững.

Tăng cường kết nối thanh toán song phương: Việt Nam - Trung Quốc thúc đẩy liên thông thanh toán bán lẻ bằng mã QR

Ngày 14/4/2025, trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước Việt Nam, Tổng bí thư Tô Lâm và Tổng bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình đã chứng kiến trưng bày 40 văn kiện hợp tác giữa hai nước. Trong đó có “Thỏa thuận hợp tác về tăng cường kết nối thanh toán qua mã QR giữa Việt Nam và Trung Quốc” được ký kết giữa bốn bên: Ngân hàng Công thương Trung Quốc (ICBC), Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam (NAPAS), Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) và UnionPay International (UPI).

Chuyến thăm và làm việc giữa VNBA và Austrade đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc tăng cường hợp tác chiến lược giữa Việt Nam và Úc, đặc biệt trong các lĩnh vực Fintech, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực tài chính - ngân hàng.

Kết thúc buổi làm việc, hai bên đã thống nhất sẽ ký kết biên bản ghi nhớ (MOU) vào tháng 6/2025, với mục tiêu tạo ra cơ sở chính thức để thúc đẩy các hoạt động giao lưu, trao đổi công nghệ, tổ chức các hội thảo chuyên đề và kết nối doanh nghiệp. Thông qua MOU, sẽ là nền tảng cho các hoạt động hợp tác sâu rộng hơn trong tương lai.

Buổi tọa đàm nhằm lắng nghe ý kiến của các tổ chức tín dụng, giúp cơ quan soạn thảo hoàn thiện dự thảo Luật trước khi trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV (dự kiến khai mạc vào tháng 5/2025).

Việc sửa đổi, bổ sung Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024 là cần thiết và cấp bách, đặc biệt trong bối cảnh xử lý nợ xấu còn nhiều vướng mắc. Luật hóa các quy định của Nghị quyết 42 sẽ tạo hành lang pháp lý rõ ràng, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các bên liên quan, hỗ trợ hệ thống ngân hàng hoạt động hiệu quả, khơi thông dòng vốn tín dụng và góp phần ổn định, phát triển bền vững nền kinh tế.

Để chuyển đổi số thực sự trở thành động lực phát triển bền vững, Việt Nam cần triển khai đồng bộ các giải pháp then chốt: Hoàn thiện hành lang pháp lý với các luật chuyên ngành và khung thử nghiệm cho mô hình mới; đầu tư mạnh cho nghiên cứu, phát triển R&D và đào tạo nguồn nhân lực số chất lượng cao; thúc đẩy hợp tác quốc tế về công nghệ, an ninh mạng và thương mại số; đồng thời xây dựng văn hóa số và nâng cao nhận thức trong toàn xã hội. Đây chính là nền tảng vững chắc để chuyển đổi số diễn ra sâu rộng, thực chất và hiệu quả.

Việc ký kết Thỏa thuận này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đúng dịp kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam – Trung Quốc. Đánh dấu bước phát triển mạnh mẽ, hiệu quả trong quá trình hội nhập, hợp tác sâu rộng giữa hệ thống ngân hàng hai nước, tạo điều kiện và góp phần thúc đẩy giao lưu du lịch, thương mại giữa Việt Nam – Trung Quốc. Theo Hợp đồng thỏa thuận, ICBC đóng vai trò là ngân hàng thanh toán đầu mỗi phía Trung Quốc trong Dự án kết nối mã QR xuyên biên giới, phối hợp cùng NAPAS và Vietcombank để triển khai hạ tầng thanh toán số hiện đại, hướng tới tích hợp hệ sinh thái thanh toán của hai quốc gia. Mục tiêu của Dự án là cung cấp dịch vụ thanh toán nhanh chóng, an toàn, tiện lợi cho người tiêu dùng hai nước trong bối cảnh thương mại, du lịch và giao lưu nhân dân ngày càng gia tăng.

BIDV đưa công nghệ tài chính đến gần hơn với doanh nghiệp Việt

Ngày 10/4/2025, Ngân hàng BIDV và Công ty Cổ phần Base Enterprise (Base.vn) đã ký kết thỏa thuận hợp tác tích hợp dịch vụ ngân hàng số trên nền tảng quản trị doanh nghiệp của Base.vn.

Sacombank và Mastercard đồng hành phát triển giao thông xanh tại TP. Hồ Chí Minh
Sáng 11/4, Sở Giao thông Vận tải TP. Hồ Chí Minh phối hợp với Ngân hàng Sacombank và Mastercard chính thức ra mắt Hệ thống thẻ vé điện tử và thẻ Sacombank Mastercard MultiPass - một giải pháp thanh toán không tiền mặt hiện đại, thân thiện với môi trường, dành cho người dân sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

KienlongBank tung gói 500 tỷ đồng tri ân hội viên hội nông dân trồng lúa

Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) vừa công bố triển khai chương trình “Tri ân hội viên Hội Nông dân trồng lúa”, với gói tín dụng ưu đãi lên tới 500 tỷ đồng, nhằm hỗ trợ tài chính cho các hộ nông dân tại khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long - vùng sản xuất lúa gạo trọng điểm của cả nước.

SeABank tăng trưởng ấn tượng quý I/2025, với lợi nhuận đạt 4.350 tỷ đồng

Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank, mã chứng khoán SSB) vừa công bố kết quả kinh doanh ấn tượng trong quý I/2025 với lợi nhuận trước thuế đạt 4.350 tỷ đồng, tăng gần 189% so với cùng kỳ năm 2024.

Co-opBank kỷ niệm 30 năm thành lập

Ngày 19/04/2025, tại Hà Nội, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam - Co-opBank (tiền thân là QTDND Trung ương) đã tổ chức Lễ kỷ niệm 30 năm ngày thành lập (1995 - 2025).

SaiGonBank tặng xe điện chở bệnh nhân cho bệnh viện Chợ Rẫy

Ngày 15/4/2025, tại Bệnh viện Chợ (TPHCM), Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương (SaiGonBank) đã trao tặng 01 xe điện chở bệnh nhân hiệu TRAN E-CAR, trị giá 352 triệu đồng cho đội ngũ y, bác sĩ của bệnh viện.

Thỏa thuận hợp tác giữa BIDV và Base.vn là bước tiến quan trọng trong việc đưa các giải pháp tài chính số hiện đại đến gần hơn với cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Theo đó, BIDV sẽ triển khai giải pháp BIDV iConnect trên nền tảng Base Finance+, cho phép doanh nghiệp thực hiện các giao dịch ngân hàng trực tiếp trong hệ thống quản trị của Base.vn.

Việc triển khai dòng thẻ Sacombank Mastercard MultiPass cùng hệ thống thanh toán mở trên xe buýt và metro không chỉ mang đến giải pháp giao thông tiện lợi, tiết kiệm cho người dân, đặc biệt là sinh viên, mà còn góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực vận tải công cộng tại TP. Hồ Chí Minh. Đây là bước đi thiết thực hướng tới xây dựng hệ sinh thái giao thông hiện đại, thông minh và bền vững, phù hợp với định hướng phát triển đô thị xanh và thân thiện môi trường.

Chương trình có mức lãi suất ưu đãi thấp hơn tới 2% so với thông thường, giúp bà con nông dân dễ dàng tiếp cận nguồn vốn với chi phí hợp lý để đầu tư vào sản xuất. Cụ thể, từ nay đến hết ngày 31/12/2025, hội viên hội nông dân trồng lúa có thể vay vốn với lãi suất chỉ từ 8,5%/năm, áp dụng xuyên suốt thời gian vay. Đặc biệt, chương trình không yêu cầu tài sản đảm bảo, giúp đơn giản hóa thủ tục, giảm bớt áp lực về hồ sơ vay vốn cho người dân.

Trong quý I/2025, SeABank có lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh đạt 4.350 tỷ đồng, hoàn thành 269% kế hoạch và tăng trưởng gần 189%. Tổng thu thuần (TOI) đạt 5.820 tỷ đồng, hoàn thành 184% kế hoạch và tăng hơn 115%. Đặc biệt, thu thuần ngoài lãi đạt 3.369 tỷ đồng, tăng trưởng 378% và hoàn thành 340% kế hoạch.

Co-opBank, sau 30 năm phát triển từ Quỹ tín dụng nhân dân Trung ương (1995–2025), đã khẳng định vai trò là ngân hàng nông cốt của hệ thống QTDND. Với hơn 1.200 QTDND thành viên và mạng lưới hoạt động rộng khắp, Co-opBank đã hỗ trợ hiệu quả vốn, thanh khoản và chuyển đổi số cho hệ thống, giúp nâng cao chất lượng hoạt động. Tính đến cuối năm 2024, tổng tài sản của Co-opBank đạt gần 62 nghìn tỷ đồng, huy động vốn hơn 55 nghìn tỷ đồng, dư nợ cho vay gần 37 nghìn tỷ đồng.

Mặc dù giá trị không quá lớn, chiếc xe điện mang theo thông điệp thấu hiểu, đồng cảm với những khó khăn của bệnh nhân và người thân, đặc biệt trong môi trường bệnh viện tuyến cuối luôn đông đúc như Chợ Rẫy. Đây là hành động cụ thể trong chương trình trách nhiệm xã hội của SaiGonBank, khẳng định cam kết của ngân hàng đối với cộng đồng, đóng góp vào việc phát triển xã hội nhân ái và bền vững.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

D. VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN

* VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
	Nghị định số 87/2025/NĐ-CP quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024	11/04/2025	
	Nghị định số 88/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia	13/04/2025	
CP	Quyết định số 09/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg ngày 22/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương	14/04/2025	chinhphu.vn
	Nghị định số 90/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập		
	Nghị quyết số 87/NQ-CP về việc gia hạn thời gian thực hiện thí điểm dùng tài khoản viên thông thanh toán cho các HH, DV có giá trị nhỏ	15/04/2025	
	Quyết định số 766/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030		

* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
BTC	Dự thảo Thông tư bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp	11/04/2025	chinhphu.vn
	Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2025-2027.		
NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2024/TT-NHNN ngày 01/7/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về kiểm soát đặc biệt đối với tổ chức tín dụng.	17/04/2025	sbv.gov.vn
	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 19/2018/TT-NHNN ngày 28/8/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc		
BNV	Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp; khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm xã hội và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội.	18/04/2025	chinhphu.vn

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn